

MỘT SỐ GIẢI PHÁP TĂNG NGUỒN THU NGOÀI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Hoàng Ngọc Ban¹, Lê Thị Thắng²

TÓM TẮT

Trong điều kiện khả năng của Ngân sách Nhà nước (NSNN) còn nhiều hạn chế, bên cạnh việc tăng cường tính tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp thì việc xây dựng cơ chế, hành lang pháp lý cho các trường đại học công lập huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách Nhà nước nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và trang trải các khoản chi phí phát sinh trong trường là hết sức cần thiết. Trong khuôn khổ bài viết này, nhóm tác giả đã nghiên cứu thực trạng huy động nguồn thu ngoài ngân sách Nhà nước của Trường Đại học Hồng Đức trong 5 năm gần đây (2013 - 2017) từ đó đề xuất các giải pháp nhằm thu hút nguồn thu ngoài ngân sách Nhà nước cho Nhà trường trong thời gian tới.

Từ khóa: Nguồn thu ngoài ngân sách Nhà nước, Trường Đại học Hồng Đức, tự chủ tài chính.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong xu thế phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế tri thức cùng với tiến trình xã hội hoá giáo dục ngày càng được đẩy mạnh, trước sự cạnh tranh của các cơ sở giáo dục đại học, để trường đại học hoạt động có hiệu quả thì tất yếu cần đến nguồn tài chính. Với điều kiện khả năng nguồn ngân sách Nhà nước còn hạn chế, cần thiết có giải pháp cho các trường công lập huy động được các nguồn vốn ngoài kinh phí NSNN cấp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và phát triển các hoạt động của nhà trường.

Trường Đại học Hồng Đức là cơ sở đào tạo công lập trong tiến trình tự chủ tài chính cần có những biện pháp tăng nguồn thu đáp ứng hoạt động của Nhà trường. Trong khi phát triển nguồn thu học phí gặp nhiều khó khăn, do không thể tăng số lượng đào tạo để tăng nguồn thu, mức thu học phí tăng cũng có giới hạn bởi quy định mức trần học phí của Chính phủ và khả năng chi trả của người học nhưng lại có lợi thế về tiềm năng trong phát triển nguồn thu từ hoạt động thực tiễn gắn liền với đào tạo ngắn hạn tại địa phương góp phần tăng nguồn thu cho Nhà trường. Chính vì vậy việc tăng cường huy động các nguồn vốn ngoài kinh phí NSNN cho Trường Đại học Hồng Đức là thực sự cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

2. NỘI DUNG

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Với mục tiêu nghiên cứu đã đề ra, tác giả đã thực hiện các phương pháp nghiên cứu cụ thể như sau:

^{1,2} Phòng Kế hoạch Tài Chính, Trường Đại học Hồng Đức

Phương pháp nghiên cứu tài liệu: Nghiên cứu tài liệu sách, báo, các thông tư quy định về huy động nguồn thu ngoài ngân sách trong trường đại học, cơ chế tự chủ tài chính.

Phương pháp thu thập dữ liệu: Thu thập nguồn dữ liệu sơ cấp và thứ cấp từ các tài liệu có liên quan đến tình hình các nguồn thu tại Trường Đại học Hồng Đức, phỏng vấn, quan sát và tham khảo ý kiến đánh giá chung của các chuyên gia đại diện trong Trường Đại học Hồng Đức như lãnh đạo trường, lãnh đạo các phòng ban chức năng, các khoa đào tạo.

Phương pháp tổng hợp, phân tích dữ liệu: Để phân tích số liệu đã qua khâu xử lý, tác giả dự kiến sử dụng Phương pháp phân tích các chỉ tiêu tính toán được, số tương đối, số tuyệt đối,... nhằm mục tiêu đánh giá và đưa ra kết luận về các nội dung liên quan đến thực trạng nguồn thu NSNN tại Trường Đại học Hồng Đức.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Thực trạng huy động nguồn thu ngoài ngân sách Nhà nước của Trường Đại học Hồng Đức trong 5 năm gần đây (2013 - 2017)

Nguồn thu của Trường Đại học Hồng Đức bao gồm nguồn thu từ NSNN cấp, các nguồn thu sự nghiệp (học phí, lệ phí, các nguồn thu sự nghiệp khác) và thu từ hoạt động nghiên cứu khoa học. Trong đó, nguồn thu NSNN cấp chiếm tỷ trọng lớn, các nguồn thu sự nghiệp và nguồn thu từ hoạt động nghiên cứu khoa học của trường khá hạn chế nên trường chỉ thực hiện tự đảm bảo một phần kinh phí hoạt động thường xuyên. Phần kinh phí hoạt động hằng năm còn thiếu được NSNN mà trực tiếp là UBND tỉnh Thanh Hóa cấp để bổ sung kinh phí hoạt động thường xuyên, thực hiện chương trình mục tiêu, thực hiện các nhiệm vụ đầu tư xây dựng cơ bản.

Bảng 1. Tổng hợp các nguồn thu của Trường Đại học Hồng Đức giai đoạn 2013 - 2017

TT	Chi tiết các nguồn thu	2013		2014		2015		2016		2017	
		Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
I	NSNN cấp	85.296	66,13	91.675	65.84	120.306	70,96	107.851	68,18	104.766,8	64,89
1	Kinh phí hoạt động thường xuyên	77.836	60,35	83.474	59.95	108.862	64,21	97.317	61,52	87.239	54,03
2	Kinh phí hoạt động không thường xuyên	7.460	5,78	8.201	5.89	11.444	6.75	10.534	6,66	17.527,8	10,86

II	Nguồn thu sự nghiệp	39.844	30,89	41.960	30.13	42.495	25,05	42.766	27,03	43.097	26,69
1	Học phí	33.536	23.3	35.833	25.74	36.440	21,49	36.860	23,30	37.531	23,24
2	Lệ phí	2.051	1.02	1.540	1.11	1.308	0,77	3.198	3,73	1.348	0,83
3	Thu sự nghiệp khác	4.257	1.78	4.587	3,28	4.747	2.79	2.708	1.72	4.218	2,62
III	NCKH	3.485	2,98	5.594	4.02	6.738	3,98	7.551	4.77	13.586	8,41
	Tổng	128.985	100	139.229	100	169.539	100	158.168	100	161.449,8	100

Nguồn: Báo cáo tài chính của Trường Đại học Hồng Đức năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017

Số liệu ở bảng 1 cho thấy, tổng nguồn thu của Trường Đại học Hồng Đức tăng dần qua các năm, năm 2013 tổng nguồn thu là 128.985 triệu đồng trong đó: nguồn NSNN cấp là 85.296 triệu đồng, nguồn thu sự nghiệp là 39.844 triệu đồng và nguồn thu khoa học là 3.485 triệu đồng. Đến năm 2015 tổng nguồn thu tăng lên mức 169.539 triệu đồng, tương đương với tăng 31,44% qua 3 năm. Mức tăng này là rất đáng kể đối với một trường đại học địa phương như đại học Hồng Đức. Năm 2017, tổng nguồn thu vẫn ở mức 161.449,8 triệu đồng trong đó: nguồn NSNN cấp là 104.766,8 triệu đồng, nguồn thu sự nghiệp là 43.097 triệu đồng và nguồn thu khoa học là 13.586 triệu đồng. Trong ba nguồn thu của trường thì thu từ NSNN chiếm tỷ trọng lớn nhất, chiếm khoảng từ 60% đến trên 70% tổng số thu. Điều đó cho thấy đây vẫn là nguồn thu chủ yếu của Nhà trường.

Thu hoạt động sự nghiệp chiếm tỷ lệ từ 22% đến 30%, tỷ trọng nguồn thu hoạt động sự nghiệp tăng giảm không đều qua các năm. Nguyên nhân là do các yếu tố của thu sự nghiệp như học phí, lệ phí và các khoản thu khác tăng, giảm không đồng đều giữa các năm bởi phụ thuộc vào khối lượng sinh viên đăng kí thi và học tại trường.

Thu từ nghiên cứu khoa học ngày càng tăng từ năm 2013 đến năm 2017. Điều này chứng tỏ nhà trường đã chú trọng đến phát triển các đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, cấp bộ, cấp Nhà nước cũng như công tác ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ. Cụ thể là trong 2 năm 2016 đến 2017, thu từ NCKH tăng gần gấp 2 lần từ 7.551 triệu đồng đến 13.586 triệu đồng

2.2.2. Thực trạng nguồn thu hoạt động sự nghiệp

Trong điều kiện nguồn NSNN đầu tư cho giáo dục, đào tạo còn hạn chế, Nhà nước khuyến khích các trường đại học tăng nguồn thu từ các hoạt động sự nghiệp. Những năm gần đây, Trường Đại học Hồng Đức cũng đã chú trọng các nguồn thu sự nghiệp thông qua các hoạt động mở rộng quy mô đào tạo, đa dạng hóa các loại hình đào tạo, hình thức đào tạo, liên kết đào tạo, cung cấp thêm các loại hình dịch vụ để tăng nguồn thu cho Nhà trường; mức thu học phí năm học 2017 - 2018 đã được điều chỉnh tăng lên nhằm đảm bảo kinh phí đào tạo. Vì vậy, nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp của trường qua các năm đã tăng lên đáng kể, giảm bớt gánh nặng cho NSNN, giảm bớt sự phụ thuộc vào nguồn NSNN và ngày càng đóng vai trò quan trọng trong tổng nguồn kinh phí của trường.

Bảng 2. Cơ cấu nguồn thu sự nghiệp của Trường Đại học Hồng Đức giai đoạn 2013 - 2017

TT	Chi tiết các khoản thu	2013		2014		2015		2016		2017	
		Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Học phí	33.536	84,17	35.833	85,40	36.440	85,76	36.860	86,19	37.531	87,08
1	Học phí hệ chính quy	19.192	48,17	22.593	53,85	21.668	51,00	21.054	49,23	24.939,5	57,87
2	Học phí hệ không chính quy	10.954	27,49	11.002	26,22	12.071	28,4	11.305	26,43	6.327,5	15,40
3	Học phí đào tạo sau đại học	3.176	7,97	2.052	4,89	2.513	5,92	4.215	9,86	5.925	13,03
4	Học phí trường mầm non thực hành	214	0,54	186	0,44	188	0,44	286	0,67	339	0,78
II	Lệ phí	2.051	5,15	1.540	3,67	1.308	3,07	3.198	7,48	1.348	3,12
1	Lệ phí tuyển sinh hệ chính quy	1.193	2,99	950	2,26	575	1,35	2.332	5,45	294	0,68
2	Lệ phí tuyển sinh và tốt nghiệp hệ không chính quy	858	2,16	590	1,41	733	1,72	866	2,03	1.054	2,44
III	Các khoản thu sự nghiệp khác	4.257	10,68	4.587	10,93	4.747	11,17	2.708	6,33	4.218	9,8
	Tổng	39.844	100	41.960	100	42.495	100	42.766	100	43.097	100

Nguồn: Báo cáo công khai quyết toán NSNN của Trường Đại học Hồng Đức năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017

Trong tổng số nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Trường Đại học Hồng Đức, thu học phí là nguồn thu chủ yếu góp phần giúp trường tăng nguồn thu, giảm bớt khó khăn trong việc đảm bảo nhu cầu kinh phí chi thường xuyên và tự bù đắp kinh phí cải cách tiền lương. Tổng thu học phí từ hệ chính quy, hệ không chính quy, hệ đào tạo sau đại học, trường mầm non thực hành giai đoạn 2013-2017 chiếm tỷ trọng lớn trong tổng số thu hoạt động thường xuyên của trường và duy trì ở mức ổn định. Năm 2013 số thu học phí là 33.536 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 84,17% tổng thu sự nghiệp, trong đó thu học phí từ hệ chính quy 19.192 triệu đồng, học phí từ hệ không chính quy 10.954 triệu đồng, học phí từ hệ đào tạo sau đại học là 3.176 triệu đồng, học phí từ trường mầm non thực hành là 214 triệu đồng. Đến năm 2017, học phí thu được 37.531 triệu đồng, chiếm 87,08% tổng nguồn thu sự nghiệp của trường. Như vậy qua các năm từ 2013-2017, nhận thấy thu từ học phí của hệ chính quy, hệ không chính quy có xu hướng giảm.

Học phí từ hệ đào tạo sau đại học tăng lên qua các năm (cụ thể năm 2014 là 2.052 triệu đồng thì năm 2017 là 5.925 triệu đồng, tương ứng với tốc độ tăng 188,74%) bởi trong năm các 2015, 2016, 2017 nhà trường được Bộ giáo dục cho phép tuyển sinh một số ngành thạc sĩ đáp ứng theo nhu cầu của xã hội như: Thạc sĩ quản trị kinh doanh, Thạc sĩ quản lý giáo dục, Thạc sĩ kế toán. Bên cạnh đó chất lượng trường mầm non thực hành tăng, nên thu học phí năm 2017 của trường mầm non thực hành cũng tăng đáng kể.

Thu lệ phí

Số thu lệ phí của trường bao gồm thu lệ phí tuyển sinh hệ chính quy và lệ phí tuyển sinh và xét tốt nghiệp hệ không chính quy. Tổng số thu lệ phí ở mức 2.051 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 5,15% tổng thu sự nghiệp năm 2013 và 1.540 triệu đồng chiếm tỷ lệ 3,67% tổng thu sự nghiệp năm 2014. Năm 2015, mức thu lệ phí chiếm 3,07% tổng thu sự nghiệp của trường, cụ thể thu được 1.308 triệu đồng lệ phí, trong đó có 575 triệu đồng lệ phí tuyển sinh hệ chính quy, tương đương 1,35%. Năm 2016, tổng số thu lệ phí là 3.198 triệu đồng, đạt 7,48% tổng thu sự nghiệp, tăng 144,5% so với năm 2015. Năm 2017 do Bộ GD&ĐT tổ chức thi trung học phổ thông tại các trường trung học phổ thông, Nhà trường không được giao chủ trì cụm thi như các năm trước, do vậy tổng số thu lệ phí giảm mạnh chỉ còn 1.348 triệu đồng.

Các khoản thu sự nghiệp khác

Các khoản thu sự nghiệp khác chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng nguồn thu của Trường Đại học Hồng Đức. Năm 2013, thu sự nghiệp khác là 4.257 triệu đồng, chiếm 10,68% trong tổng thu sự nghiệp, trong đó thu dịch vụ, lũy kế là 3.878 triệu đồng, chiếm 91,1% trong tổng thu sự nghiệp khác. Năm 2014, thu sự nghiệp khác là 4.587 triệu đồng, chiếm 10,93% trong tổng thu sự nghiệp, trong đó thu dịch vụ, lũy kế là 3.195 triệu đồng, chiếm 69,65% trong tổng thu sự nghiệp khác. Năm 2015, thu sự nghiệp khác tăng lên ở mức 4.747 triệu đồng, chiếm 11,17% trong tổng thu sự nghiệp, trong đó thu dịch vụ, lũy kế là 3.699 triệu đồng, chiếm 77,92% trong tổng thu sự nghiệp khác. Năm 2016, thu sự nghiệp khác giảm

mạnh còn ở mức 2.708 triệu đồng, chỉ chiếm 6,33% trong tổng thu sự nghiệp, trong đó thu dịch vụ, lũy kế là 2.527 triệu đồng, chiếm trong tổng thu sự nghiệp khác. Năm 2017, thu sự nghiệp tăng lên ở mức 4.218 triệu đồng, chiếm 9,8% tổng thu sự nghiệp trong đó thu dịch vụ, lũy kế là 2.835 triệu đồng chiếm 67,2%; Thu từ thanh lý, photo đã tăng lên đến 1.383. triệu đồng, nhiều nhất trong giai đoạn từ 2013 - 2017.

Bảng 3. Các khoản thu sự nghiệp khác

STT	Năm	Thu sự nghiệp khác		
		Thu dịch vụ, lũy kế (triệu đồng)	Thu sự nghiệp khác (Thanh lý, photo) (triệu đồng)	Cộng (triệu đồng)
1	2013	3.878	379	4.257
2	2014	3.195	1.392	4.587
3	2015	3.699	1.048	4.747
4	2016	2.527	181	2.708
5	2017	2.835	1.383	4.218
Cộng		18.134	4.383	22.517

Nguồn: Báo cáo tài chính các năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017

2.2.3. Thực trạng nguồn thu từ hoạt động nghiên cứu khoa học

Nguồn thu từ hoạt động NCKH của Nhà trường bao gồm nguồn thu từ đề tài cấp Tỉnh, cấp Nhà nước, cấp Bộ và các hoạt động chuyển giao khác cụ thể như sau:

Bảng 4. Nguồn thu hoạt động NCKH từ đề tài các cấp và chuyển giao khác

TT	Chi tiết các khoản thu	2013		2014		2015		2016		2017	
		Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
1	NCKH cấp Tỉnh	2.114	60,66	2.407	43,03	1.804	26,77	4.480	59,33	6.667,57	49,11
2	NCKH cấp Nhà nước, cấp Bộ	420	12,05	1.650	29,50	1.672	24,81	1.505	19,93	4.666,65	34,37
3	Chuyển giao khác	951	27,29	1.537	27,47	3.262	48,42	1.566	20,74	2.242	16,52
	Tổng	3.485	100	5.594	100	6.738	100	7.551	100	13.576,22	100

Nguồn: Báo cáo tài chính các năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017

Từ bảng số liệu trên ta thấy: Nguồn thu từ hoạt động NCKH có xu hướng tăng lên qua các năm: năm 2013 tổng thu từ NCKH 3.845 triệu đồng, năm 2014 tăng lên ở mức 5.594 triệu đồng, năm 2015 tăng lên ở mức 6.738 triệu đồng, năm 2016 tăng lên ở mức 7.551 triệu đồng. Đến năm 2017, thu từ hoạt động này tăng đến 13.576,22 triệu đồng. Về cơ cấu nguồn thu: Nguồn thu từ đề tài NCKH cấp tỉnh trong các năm 2013, 2014, 2016 chiếm tỷ trọng lớn trong tổng nguồn thu từ NCKH. Nguồn thu từ đề tài cấp NN, cấp bộ và từ chuyển giao năm 2014, 2016 tương đối đều nhau. Riêng năm 2015, thu từ chuyển giao có bước đột phá lớn chiếm 48,42% trong tổng thu từ NCKH. Đến năm 2017, nguồn thu từ NCKH cấp tỉnh giảm nhẹ còn 49,11%. Trong khi đó, nguồn thu từ NCKH cấp tỉnh, cấp bộ tăng mạnh, chiếm đến 34,37% (4.666,65 triệu đồng).

2.2.4. Đánh giá thực trạng tăng nguồn thu ngoài NSNN cho Trường Đại học Hồng Đức

2.2.4.1. Những kết quả đạt được

Thứ nhất, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của trường trong công tác quản lý tài chính

Việc áp dụng Nghị định 43/2006/NĐ-CP giúp trường mở rộng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính. Nhà trường từng bước được quyết định các khoản thu, mức thu đối với các hoạt động sản xuất cung ứng dịch vụ, chủ động khai thác nguồn lực tài chính, đặc biệt là nguồn tài chính ngoài NSNN để chi cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu, phát huy tính dân chủ, chủ động, sáng tạo của người lao động; nâng cao kỹ năng quản lý, chất lượng hoạt động sự nghiệp của Nhà trường.

Thứ hai, hoạt động quản lý tài chính được thực hiện chủ động hơn, đảm bảo công khai, minh bạch

Nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn kinh phí trong năm, thực hiện các giải pháp đảm bảo đủ kinh phí cho những nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ sát với các nhiệm vụ thực tế, mức chi hợp lý; xác định mức thu linh hoạt trong giới hạn Nhà nước cho phép. Áp dụng cơ chế tự chủ trong quản lý tài chính góp phần đảm bảo yêu cầu về công khai, minh bạch trong hoạt động tài chính.

Thứ ba, nhà trường đã xây dựng được mức học phí cho từng nhóm ngành trong năm học 2017 - 2018 phù hợp với chi phí đào tạo trong điều kiện nguồn hỗ trợ từ NSNN còn hạn chế

Ngoài ra nhà trường đã thực hiện miễn giảm học phí cho một số đối tượng góp phần phát triển giáo dục đào tạo, từng bước thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục đại học, động viên khuyến khích các đối tượng chính sách và người nghèo được học tập.

Thứ tư, trong những năm gần đây, Nhà trường quan tâm đến công tác nghiên cứu khoa học đem lại nguồn thu ngoài NSNN. Một số đề tài đã được ứng dụng và chuyển giao thành công

Qua phân tích nguồn thu từ hoạt động nghiên cứu khoa học của Nhà trường trong giai đoạn 2013 - 2017 đã minh chứng rất rõ cho sự quan tâm của Nhà trường đến công tác nghiên cứu khoa học từ việc tăng số lượng đề tài NCKH cấp tỉnh, cấp Bộ, cấp Nhà nước đến hoạt động chuyển giao đề tài NCKH đem lại nguồn thu đáng kể ngoài NSNN cho Nhà trường.

2.2.4.2. Một số nguyên nhân của hạn chế trong công tác tăng nguồn thu của trường

Bên cạnh những kết quả tích cực nêu trên, việc huy động các nguồn lực tài chính ngoài NSNN tại Trường Đại học Hồng Đức cũng còn một số hạn chế cần khắc phục.

Thứ nhất, chưa khai thác tối đa các nguồn lực của Nhà trường

Nguồn lực của Nhà trường bao gồm: nguồn nhân lực, vật lực, môi trường, thông tin... Trường Đại học Hồng Đức có đội ngũ giảng viên đủ về số lượng và đảm bảo về mặt chất lượng, hệ thống chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy... Ngoài ra, trường còn được đầu tư về cơ sở vật chất học tập, thực hành, thí nghiệm... Tuy nhiên quá trình sử dụng nguồn nhân lực của Nhà trường chưa lớn, chưa thực sự hiệu quả.

Thứ hai, vấn đề ứng dụng, chuyển giao các đề tài nghiên cứu khoa học thực hiện tại trường còn nhiều khó khăn

Như trên đã nói, mặc dù nguồn thu từ hoạt động nghiên cứu khoa học có xu hướng tăng lên do số lượng đề tài NCKH cấp Tỉnh, cấp Bộ, cấp Nhà nước tăng nhưng một số đề tài vẫn sử dụng nguồn kinh phí của Nhà trường. Hơn nữa, vấn đề ứng dụng, chuyển giao các đề tài nghiên cứu khoa học còn nhiều bất cập do các nhà nghiên cứu chưa liên kết được với các doanh nghiệp, các nhà đầu tư. Bên cạnh đó, vẫn còn khoảng cách giữa “sản phẩm mẫu” với “sản phẩm thực tế” nên việc giới thiệu sản phẩm từ nghiên cứu khoa học ra thị trường gặp nhiều khó khăn.

Thứ ba, chưa chủ động và mở rộng hơn nữa các dịch vụ đào tạo và dịch vụ khác của Nhà trường

Các dịch vụ đào tạo của Nhà trường như liên kết đào tạo, đào tạo ngắn hạn... đã được thực hiện tuy nhiên mới đạt kết quả ở một số đơn vị trực thuộc. Chưa có nhiều chương trình kết hợp đào tạo giữa Nhà trường với đơn vị sử dụng lao động. Hoạt động của Trường Mầm non thực hành chưa tốt, chưa đảm bảo lấy thu bù chi.

Bên cạnh đó, một số loại dịch vụ khác như căng tin, nhà ăn, quán photo cũng cần lựa chọn được người cung ứng dịch vụ tốt để tạo được nguồn thu thường xuyên cho Nhà trường.

Thứ tư, những năm gần đây số lượng học sinh, sinh viên tham gia theo học tại trường giảm, gây ảnh hưởng đến nguồn thu từ học phí, lệ phí của Nhà trường

Số lượng sinh viên tham gia theo học tại trường bị giảm đi đáng kể do nhiều nguyên nhân bao gồm cả nguyên nhân chủ quan và khách quan. Xét về chủ quan, chương trình đào tạo của một số ngành tuy đã đổi mới nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tế vì vậy nhiều sinh viên ra trường chưa có việc làm gây hiệu ứng không mấy tích cực cho công tác tuyển sinh của Nhà trường.

Thứ năm, việc huy động các nguồn thu từ đóng góp của cá nhân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội còn hạn chế

Thực tế cho thấy, không phải lúc nào việc vận động sự đóng góp của cá nhân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội cũng dễ dàng. Bởi họ chưa thấy nhiều lợi ích từ việc đầu tư

vào giáo dục đại học ở trường. Hơn nữa, trong điều kiện kinh doanh còn nhiều khó khăn, họ cũng cân nhắc trong vấn đề bỏ ra kinh phí để đầu tư cho giáo dục.

Thứ sáu, Nhà trường chưa thu hút được vốn đầu tư từ nước ngoài

Vấn đề thu hút vốn đầu tư từ nước ngoài là bài toán khó của cả hệ thống giáo dục Việt Nam. Hiện nay, các nhà đầu tư chủ yếu tiến hành các dự án ở các thành phố lớn như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh... Một số rào cản như hệ thống văn bản pháp luật về đầu tư nước ngoài vào giáo dục Việt Nam còn nhiều bất cập; các dự án xây dựng chưa thực sự chú trọng đến vấn đề xúc tiến, quảng bá với nhà đầu tư nước ngoài.

2.3. Một số giải pháp tăng nguồn thu ngoài NSNN cho Trường Đại học Hồng Đức

Muốn tăng mức tự chủ tài chính trong thời gian tới, Trường Đại học Hồng Đức cần có các giải pháp để nâng cao chất lượng, đa dạng hoá hoạt động nhằm tăng cường thu hút nguồn thu cho Nhà trường, đặc biệt là các nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp để có thể chủ động hơn trong đảm bảo nguồn kinh phí hoạt động.

2.3.1 Phát huy tối đa các nguồn lực hiện có của Nhà trường

Để tăng nguồn thu cho Nhà trường cần có biện pháp khai thác tối đa nguồn nhân lực trong công tác đào tạo, NCKH, các hoạt động dịch vụ khác:

Tăng cường sử dụng nguồn nhân lực trình độ cao trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học cũng như hợp tác, liên kết trong phát triển các hoạt động dịch vụ nhằm tăng nguồn thu trong Nhà trường.

Tăng cường sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị, phòng học, phòng đặc thù, phòng thí nghiệm.

2.3.2. Phát triển các hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, gắn khoa học với đào tạo và thực tế sản xuất

Nhà trường cần có các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động khoa học công nghệ của trường, từ đó thu hút thêm các hợp đồng NCKH, các dự án cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp Tỉnh để nâng cao thu nhập cho cán bộ giảng viên trong trường, tạo điều kiện nâng cao uy tín của trường trong lĩnh vực NCKH đồng thời có được nguồn thu từ NSNN cấp cho hoạt động NCKH. Triển khai hoạt động NCKH vào thực tế cụ thể cho từng giai đoạn như sau:

Để tạo ra sức mạnh của NCKH, Nhà trường có thể hình thành các nhóm nghiên cứu khoa học và thúc đẩy hoạt động của các nhóm NCKH theo từng lĩnh vực nghiên cứu.

Đối với giai đoạn triển khai áp dụng kết quả đề tài NCKH vào thực tế: Nghiên cứu xây dựng danh mục, hình thức và mức độ ưu đãi đầu tư đối với các dự án nhằm tăng cường cơ sở vật chất, áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ cho Trường Đại học Hồng Đức. Đối với những lĩnh vực khoa học có tính ứng dụng thực tiễn cao như Nông Lâm Ngư nghiệp, Kỹ thuật Công nghệ, Công nghệ Thông tin, Nhà trường cần hợp tác nhiều hơn với các doanh nghiệp để có thể nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng khoa học công nghệ, xây dựng

mô hình kết hợp giữa đào tạo - NCKH và sản xuất. Từ đó, mang lại nguồn thu từ việc NCKH và chuyển giao công nghệ cho Nhà trường. Để ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào thực tế có thể làm theo hai cách sau:

Thực hiện liên kết khoa học với các doanh nghiệp

Trường Đại học Hồng Đức thành lập “Doanh nghiệp khoa học và công nghệ” trong trường đại học để thực hiện việc thương mại hóa, chuyển giao các kết quả nghiên cứu đã được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

2.3.3. Đẩy mạnh việc cung cấp các hoạt động dịch vụ đào tạo của Nhà trường

Trường Đại học Hồng Đức cần thực hiện đa dạng hóa các nguồn thu từ các hợp đồng đào tạo, các hoạt động dịch vụ đào tạo bằng những cách sau:

Hợp tác giữa Trường Đại học Hồng Đức với doanh nghiệp - người sử dụng các sản phẩm đào tạo và dịch vụ của Nhà trường. Trong quá trình hợp tác này, doanh nghiệp thu được lợi nhuận từ việc bán sản phẩm. Còn Nhà trường có nguồn thu từ việc hợp tác với doanh nghiệp.

Tăng cường các nguồn thu từ các hoạt động đào tạo liên kết. Đây là hoạt động mang lại nguồn thu đáng kể cho Nhà trường đồng thời giảng viên có điều kiện đi sâu tìm hiểu kinh nghiệm thực tiễn, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiên cứu, tìm hiểu bài giảng đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo ngắn hạn.

Mở rộng phát triển dịch vụ đào tạo Trường Mầm non thực hành. Hiện nay tại Trường Mầm non thực hành theo báo cáo thu chi của trường thì nguồn thu không đủ để bù đắp các khoản chi phí của trường. Trong khi thực tế hiện nay mô hình các trường mầm non tư nhân đang ngày càng phát triển mạnh mẽ, nhiều trường hướng tới phát triển các trường thành các trường mầm non quốc tế chứng tỏ nhu cầu thị trường về các trường mầm non đạt chuẩn, chất lượng cao ngày càng nhiều. Do đó, Trường Đại học Hồng Đức cần phát triển trường mầm non thực hành thành trường mầm non chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của bậc phụ huynh là cần thiết.

Tăng cường các hoạt động liên kết đào tạo ở các bậc cao: thạc sĩ, tiến sĩ, mở rộng địa bàn đào tạo ra ngoài tỉnh.

Đẩy mạnh việc cung cấp các hoạt động dịch vụ khác của Nhà trường: dịch vụ nhà ăn, căng tin, dịch vụ trông xe, photo,... Nhà trường cần thay đổi quan điểm trong việc cung cấp dịch vụ, tổ chức đấu thầu rộng rãi, lựa chọn những người có khả năng cung cấp dịch vụ tốt nhất, thực hiện khoán kinh phí theo nguyên tắc lấy thu bù chi, từ đó mang lại thêm nguồn thu cho Nhà trường.

Huy động tối đa nguồn vốn đầu tư từ xã hội cho Nhà trường. Trong xu thế đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động giáo dục, Nhà trường cần huy động tối đa nguồn vốn đầu tư từ xã hội cho việc thực hiện các mục tiêu phát triển của Nhà trường, bao gồm: vốn huy động của cán bộ giảng viên, vốn liên doanh, liên kết. Đây là những nguồn vốn giúp Nhà trường có thể chủ động trong việc cải thiện điều kiện cơ sở vật chất hạ tầng, từng bước hiện đại hoá trang thiết bị phục vụ giảng dạy.

2.3.4. Đẩy mạnh thu hút học sinh, sinh viên các hệ đào tạo tại trường nhằm tăng nguồn thu sự nghiệp

Nhà trường tiến hành mở rộng loại hình đào tạo, các bậc đào tạo, các ngành đào tạo để thu hút học sinh, sinh viên, học viên. Đồng thời đổi mới công tác đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu thực tế, theo hướng phát huy năng lực người học, đáp ứng nhu cầu xã hội, đào tạo gắn với yêu cầu sử dụng nguồn nhân lực của các cơ sở sản xuất kinh doanh và các tổ chức kinh tế trong Tỉnh, đảm bảo người học sau khi ra trường có khả năng làm việc thực tế. Ngoài ra, Nhà trường cũng cần đặt ra lộ trình tăng học phí phù hợp với khung học phí Nhà nước quy định và khả năng chi trả thu nhập của gia đình người học.

2.3.5. Tăng cường huy động nguồn thu từ đóng góp của cá nhân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội

Với mục tiêu tiếp tục xã hội hóa giáo dục trong đó có Giáo dục đại học, Trường Đại học Hồng Đức cần tăng cường việc tiếp nhận quà tặng, đóng góp, hỗ trợ tài chính cho hoạt động của Nhà trường từ các tổ chức, cá nhân hoặc học bổng từ các quỹ giáo dục, các doanh nghiệp. Muốn vậy Trường Đại học Hồng Đức cần xây dựng và phát triển mối quan hệ với cộng đồng các doanh nghiệp, giúp họ thấy được lợi ích khi đầu tư vào giáo dục trong Nhà trường. Tăng cường khuyến khích, ưu đãi hoặc tôn vinh đối với các tổ chức, cá nhân mang lại nguồn thu cho trường. Chú trọng phát triển hoạt động gây quỹ cho Nhà trường. Đây là hoạt động nhằm kêu gọi sự hỗ trợ, đóng góp của các tổ chức cộng đồng doanh nghiệp, cựu sinh viên và cá nhân cho các hoạt động trong Nhà trường.

2.3.6. Chủ động thu hút nguồn vốn đầu tư từ nước ngoài

Hiện nay, tại Trường Đại học Hồng Đức cũng đã tiến hành một số chương trình đào tạo liên kết với nước ngoài ở bậc đại học và cao học. Nhằm có được các nguồn lực tài chính ngoài NSNN, Trường Đại học Hồng Đức có thể tận dụng các mối quan hệ về liên kết đào tạo để xây dựng các đề án, dự án kêu gọi nguồn vốn đầu tư của nước ngoài tham gia đầu tư cơ sở vật chất và đầu tư cho hoạt động nghiên cứu khoa học.

3. KẾT LUẬN

Trong quá trình triển khai áp dụng cơ chế tự chủ tài chính, Trường Đại học Hồng Đức đã có những chuyển biến tích cực về mọi mặt. Là một trường Đại học địa phương với nhiều khó khăn về đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất nhưng trường cũng đã đạt được những kết quả bước đầu quan trọng trong thực hiện cơ chế tự chủ tài chính. Để tăng nguồn thu ngoài NSNN tại Trường Đại học Hồng Đức, trong thời gian tới cần thực hiện một số giải pháp như: Tăng cường khai thác các nguồn tài chính từ việc tăng thêm các nguồn thu sự nghiệp từ học phí, lệ phí, phát triển các hoạt động ứng dụng và chuyển giao khoa học - công nghệ, gắn khoa học với đào tạo và thực tế sản xuất, đẩy mạnh việc cung ứng các dịch vụ khác, tăng cường huy động nguồn thu từ các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp và thu hút vốn đầu tư từ nước ngoài. Từng bước tăng mức độ tự chủ của Trường Đại học Hồng Đức.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Trần Quang Hùng (2016), *Chính sách học phí đại học của Việt Nam*, Luận án Tiến sĩ, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [2] Phùng Xuân Nhạ và các cộng sự (2012), *Đổi mới cơ chế tài chính hướng tới nền giáo dục đại học tiên tiến, tự chủ*, Kỷ yếu hội thảo Đổi mới cơ chế tài chính đối với giáo dục đại học, Ủy Ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội, Bộ Tài chính và UNDP đồng tổ chức tại Hà Nội tháng 11/2012.
- [3] Trường Đại học Hồng Đức, *Báo cáo tài chính, báo cáo 3 công khai của Trường Đại học Hồng Đức (các năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017)*.
- [4] Trường Đại học Hồng Đức, *Công khai dự toán Ngân sách Nhà nước (các năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017)*, Quyết định số 75/QĐ-ĐHHĐ ngày 17/1/2013, Số 806/QĐ-ĐHHĐ ngày 16/5/2014, Số 139/QĐ-ĐHHĐ ngày 28/1/2015, Số 69/QĐ-ĐHHĐ ngày 14/1/2016, Số 127/QĐ-ĐHHĐ ngày 7/1/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức.
- [5] Trường Đại học Hồng Đức, *Công khai quyết toán Ngân sách Nhà nước (các năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017)*, Quyết định số 259/QĐ-ĐHHĐ ngày 09/02/2015, Số 1378/QĐ-ĐHHĐ ngày 28/8/2015, Số 1066/QĐ-ĐHHĐ ngày 24/6/2016, Số 1199/QĐ-ĐHHĐ ngày 26/7/2017, Số 2056/QĐ-ĐHHĐ ngày 30/11/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức.

SOME SOLUTIONS TO INCREASE NON-STATE REVENUES SOURCE FOR HONG DUC UNIVERSITY

Hoang Ngoc Ban, Le Thi Thang

ABSTRACT

In the current situation, the state budget is limited. In addition to the strengthening of the financial autonomy of the public service delivery agencies, it is necessary to establish mechanisms and legal corridors for public universities in order to mobilize non-state revenue sources; from which to raise the quality of training and scientific research and cover expenses incurred in the universities. Within the framework of this article, the author has studied the current status of raising non-state revenues for Hong Duc University in the recent five years (2013 - 2017), thereby proposing solutions to attract non-state revenues source for the university in the coming time.

Keywords: *Non-state revenues source, Hong Duc University, the financial autonomy.*